

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị
cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 75/TTr-STC ngày 25 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng.

2. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư) được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động thuộc đối tượng được trang bị xe ô tô chuyên dùng để thực hiện nhiệm vụ được giao (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị).

Điều 3. Nguyên tắc trang bị, bố trí, sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn định mức xe ô tô chuyên dùng tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để: Lập kế hoạch và dự toán ngân sách; cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao, mua sắm, điều chuyển, bố trí xe ô tô chuyên dùng cho phù hợp với yêu cầu công tác của cơ quan, đơn vị; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô chuyên dùng.

2. Xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị phải được sử dụng đúng mục đích, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả; không sử dụng vào việc riêng, bán, trao đổi, tặng cho, cho mượn, thế chấp, cầm cố, điều chuyển cho bất kỳ tổ chức, cá nhân hoặc các mục đích khác nếu không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Điều 4. Đối tượng, số lượng và chủng loại trang bị xe ô tô chuyên dùng

1. Đối tượng, số lượng và chủng loại xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp có phát sinh hoặc thay đổi nhu cầu sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Mua sắm xe ô tô chuyên dùng

1. Khi có nhu cầu trang bị xe ô tô chuyên dùng, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào đối tượng, số lượng và chủng loại trang bị xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 1, Điều 4 Quyết định này và dự toán ngân sách được giao hàng năm có văn bản gửi Sở Tài chính để tổng hợp nhu cầu, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giá mua xe ô tô chuyên dùng là giá bán xe trên thị trường tại thời điểm mua sắm, nhưng không được vượt mức giá tối đa theo định mức sử dụng xe chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định này. Trường hợp giá mua xe trên thị trường có biến động tăng cao hơn mà không thực hiện được việc mua sắm, các cơ quan, đơn vị được mua xe có văn bản báo cáo Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Giá mua xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này là giá mua tối đa đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ và các chi phí hợp pháp khác liên quan đến việc sử dụng xe theo quy định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.

2. Các Quyết định trước đây của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này để đảm bảo việc trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng đúng đối tượng và đúng mục đích theo quy định.

b) Căn cứ tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định này và tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ, tổ chức kiểm tra, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt phương án sắp xếp lại số xe ô tô chuyên dùng hiện có của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng theo quy định.

c) Căn cứ nhu cầu, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán ngân sách tỉnh hàng năm để trang bị xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

d) Hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, tổng hợp tình hình trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng, báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ đối tượng, số lượng, chủng loại trang bị xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 1, Điều 4 Quyết định này và dự toán ngân sách được giao hàng năm, lập kế hoạch đề xuất trang bị xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đề nghị Kho bạc Nhà nước tỉnh căn cứ tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này để thực hiện kiểm soát chi theo quy định của pháp luật.

4. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Báo Lâm Đồng, Đài PTTH tỉnh;
- Như Điều 7;
- Lưu: VT, TH₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

PHỤ LỤC

**Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Số TT	Đối tượng sử dụng, đơn vị được trang bị	Chủng loại	Số lượng xe tối đa/đơn vị	Giá mua tối đa/xe
A	XE CÓ KẾT CẤU ĐẶC BIỆT			
I	Lĩnh vực văn hóa, thể thao			
1	Trung tâm văn hóa nghệ thuật Lâm Đồng	Xe sân khấu	02 xe	Theo giá bán trên thị trường tại thời điểm mua sắm
II	Lĩnh vực Phát thanh - Truyền hình			
1	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lâm Đồng	Xe truyền hình lưu động	01 xe	
III	Lĩnh vực đô thị, môi trường			
1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và khai thác công trình công cộng các huyện: Đức Trọng, Lâm Hà, Di Linh	Xe ép rác	05 xe	
		Xe chở rác thùng ben	02 xe	
		Xe ủi (lấp rác)	01 xe	
		Xe bồn tưới nước	01 xe	
		Xe cầu	01 xe	
2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và khai thác công trình công cộng các huyện: Bảo Lâm, Đam Rông, Đơn Dương, Lạc Dương, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên	Xe ép rác	03 xe	
		Xe chở rác thùng ben	02 xe	
		Xe ủi (lấp rác)	01 xe	
		Xe bồn tưới nước	01 xe	
		Xe cầu	01 xe	
B	XE Ô TÔ GẮN THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG HOẶC XE ĐƯỢC GẮN BIỂU HIỆU NHẬN BIẾT THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, XE Ô TÔ TẢI, XE Ô TÔ BÁN TẢI, XE Ô TÔ TRÊN 16 CHỖ NGỒI VÀ XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG KHÁC PHỤC VỤ NHIỆM VỤ ĐẶC THÙ			

Số TT	Đối tượng sử dụng, đơn vị được trang bị	Chủng loại	Số lượng xe tối đa/đơn vị	Giá mua tối đa/xe
I Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				
1	Chi cục Kiểm lâm tỉnh	Xe ô tô bán tải 02 cầu phục vụ tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ rừng	02 xe	800 triệu đồng
		Xe ô tô tải phục vụ tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ rừng	01 xe	2,0 tỷ đồng
2	Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố	Xe ô tô bán tải 02 cầu phục vụ tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ rừng	01 xe	800 triệu đồng
3	Các Ban quản lý rừng	Xe ô tô bán tải 02 cầu phục vụ tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ rừng	01 xe	800 triệu đồng
4	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Xe ô tô bán tải 02 cầu để phòng, chống dịch bệnh	01 xe	800 triệu đồng
5	Trung tâm giống và Vật tư nông nghiệp	Xe ô tô thùng lạnh vận chuyển vắc xin	01 xe	1,5 tỷ đồng
		Xe ô tô tải vận chuyển vật tư thú y	01 xe	1,0 tỷ đồng
6	Chi Cục Thủy lợi	Xe ô tô bán tải 02 cầu phục vụ phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn	01 xe	800 triệu đồng
II Lĩnh vực Phát thanh - Truyền hình				
1	Đài Phát thanh - Truyền hình	Xe ô tô bán tải 02 cầu hoặc 07 chỗ chở thiết bị truyền hình	03 xe	800 triệu đồng

Số TT	Đối tượng sử dụng, đơn vị được trang bị	Chủng loại	Số lượng xe tối đa/đơn vị	Giá mua tối đa/xe
III Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao				
1	Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Lâm Đồng	Xe ô tô loại 50 chỗ chở diễn viên	01 xe	Theo giá bán trên thị trường tại thời điểm mua sắm
		Xe ô tô loại 24 hoặc 35 chỗ chở diễn viên	01 xe	
		Xe ô tô bán tải 02 cầu phục vụ thông tin lưu động	01 xe	800 triệu đồng
2	Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Lâm Đồng	Xe ô tô loại 24 hoặc 35 chỗ chở vận động viên	01 xe	Theo giá bán trên thị trường tại thời điểm mua sắm
3	Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Lâm Đồng	Xe ô tô bán tải loại 02 cầu chiếu phim lưu động	01 xe	800 triệu đồng
4	Trung tâm văn hóa các huyện, thành phố	Xe ô tô bán tải loại 02 cầu chiếu phim lưu động	01 xe	800 triệu đồng
IV Lĩnh vực Giao thông Vận tải				
1	Thanh tra Giao thông	Xe ô tô bán tải hoặc 07 chỗ loại 02 cầu phục vụ tuần tra, kiểm soát giao thông	05 xe	800 triệu đồng
V Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo				
1	Trường Thiếu năng Hoa Phong Lan	Xe ô tô 16 chỗ (đưa đón học sinh khuyết tật)	01 xe	1, 0 tỷ đồng
2	Trường Khiêm thính	Xe ô tô 16 chỗ (đưa đón học sinh khuyết tật)	01 xe	1,0 tỷ đồng
VII Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội				
1	Cơ sở cai nghiện ma túy	Xe ô tô tải nhỏ hoặc xe ô tô bán tải loại 01 cầu chở thực phẩm	01 xe	800 triệu đồng

Số TT	Đối tượng sử dụng, đơn vị được trang bị	Chủng loại	Số lượng xe tối đa/đơn vị	Giá mua tối đa/xẻ
2	Trung tâm Bảo trợ xã hội	Xe ô tô tải nhỏ hoặc xe ô tô bán tải loại 01 cầu chở thực phẩm	01 xe	800 triệu đồng
3	Trung tâm điều dưỡng người có công	Xe ô tô loại 24 hoặc 35 chỗ	01 xe	Theo giá bán trên thị trường tại thời điểm mua sắm
VIII	Lĩnh vực đô thị			
1	UBND các phường, thị trấn	Xe ô tô tải nhỏ phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính	01 xe	500 triệu đồng
2	Ban Quản lý Chợ Đà Lạt	Xe ô tô tải nhỏ phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính	01 xe	500 triệu đồng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH


Đoàn Văn Việt